

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
LẠNG SƠN**

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

**KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH
LỚP 12 NĂM HỌC 2021 - 2022**

Môn thi: **Lịch sử lớp 12 THPT**

Thời gian: **180 phút** (*không kể thời gian giao đề*)

(Đề thi gồm 01 trang, 05 câu)

Câu 1 (4,0 điểm).

“Nhân dân ta vốn có truyền thống yêu nước nồng nàn, từng trải qua những cuộc đấu tranh kiên cường bất khuất cho độc lập, tự do”. (Lịch sử 12, trang 119, NXB Giáo dục).

Qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta (1858 - 1884), anh/chị hãy làm rõ nhận định trên.

Câu 2 (4,5 điểm).

Đầu năm 1930, khuynh hướng cứu nước dân chủ tư sản chấm dứt vai trò lịch sử của mình. Anh/chị hãy nêu nguyên nhân thất bại và đóng góp của khuynh hướng này đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

Câu 3 (4,0 điểm).

Anh/chị hiểu thế nào là “*thời cơ chín muồi*”? Hãy làm rõ thời cơ “*ngàn năm có một*” của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Câu 4 (3,5 điểm).

Văn kiện quốc tế nào lần đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương? Anh/chị hãy trình bày nội dung và ý nghĩa lịch sử của văn kiện đó.

Câu 5 (4,0 điểm).

Trình bày những điều kiện đưa đến sự bùng nổ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945). Anh/chị hãy làm rõ điểm khác biệt của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh so với châu Phi.

-----**Hết**-----

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Chữ kí giám thị số 1: Chữ kí giám thị số 2:

HƯỚNG DẪN CHẤM THI MÔN LỊCH SỬ LỚP 12 THPT

(Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)

Chú ý: Những cách giải khác HDC mà đúng thì cho điểm theo thang điểm đã định

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p>“Nhân dân ta vốn có truyền thống yêu nước nồng nàn, từng trải qua những cuộc đấu tranh kiên cường bất khuất cho độc lập, tự do”. (SGK12, trang 119, NXB Giáo dục).</p> <p>Qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta (1858 - 1884), anh/chị hãy làm rõ nhận định trên.</p>	4,0
	<p>* Ý kiến: “Nhân dân Việt Nam có lòng yêu nước nồng nàn, ý chí đấu tranh kiên cường, không khuất phục trước bất kì kẻ thù nào” là hoàn toàn chính xác.</p>	0,5
	<p>* Chứng minh:</p> <p>- Ngay từ khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam, nhân dân ta đã gác mối thù giai cấp và sát cánh cùng triều đình chống liên quân Pháp - Tây Ban Nha. Khi triều đình từ bỏ vai trò lãnh đạo, nhân dân tách thành mặt trận riêng để chống Pháp và triều đình phong kiến.</p>	0,5
	<p>- 1 - 9 - 1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng, nhân dân dưới sự lãnh đạo của Nguyễn Tri Phương anh dũng chống giặc, thực dân Pháp bị sa lầy 5 tháng ở Đà Nẵng, bước đầu làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của chúng.</p>	0,5
	<p>- Tháng 2 - 1859, Pháp chuyên quân vào đánh chiếm Gia Định. Ngay từ đầu, nhân dân đã chủ động đánh Pháp. Khi quân triều đình tan rã, quân Pháp chiếm thành Gia Định, nhân dân vẫn kiên quyết chiến đấu, kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp thất bại, chúng phải chuyển sang kế hoạch “chinh phục từng góí nhỏ”.</p>	0,5
	<p>- Năm 1862, sau khi kí Hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình cắt 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho thực dân Pháp và ra lệnh giải tán phong trào kháng chiến ở các tỉnh miền Đông... nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển.</p>	0,5
	<p>- Năm 1867, Pháp chiếm được 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ, nhân dân miền Tây chống lại lệnh bãi binh của triều đình, vẫn kiên trì bám đất bám làng chiến đấu, các nhà thơ sáng tác thơ văn để cổ vũ tinh thần yêu nước...</p>	0,5
	<p>- Trong hai lần Pháp tấn công Bắc Kỳ, triều đình đều để mất thành Hà Nội, nhân dân vẫn chiến đấu anh dũng, đặc biệt 2 chiến thắng Cầu Giấy (1873, 1883) thể hiện rõ quyết tâm tiêu diệt giặc của nhân dân ta. Khi nhà Nguyễn hoàn toàn đầu hàng thực dân Pháp, cuộc kháng chiến của nhân dân ta tạm lắng xuống để chuẩn bị bước sang giai đoạn mới.</p>	0,5
	<p>- Ngoài cuộc kháng chiến vũ trang của nhân dân ta, các quan lại yêu nước như Nguyễn Tri Phương, Hoàng Diệu chiến đấu rất anh dũng, các trí thức nho sĩ yêu nước đã dùng ngòi bút làm vũ khí chiến đấu đã lên án, tố cáo tội ác của bè lũ cướp nước và bán nước.</p>	0,5
2	<p>Đầu năm 1930, khuynh hướng cứu nước dân chủ tư sản chấm dứt vai trò</p>	4,5

	lịch sử của mình. Anh/chị hãy nêu nguyên nhân thất bại và đóng góp của khuynh hướng này đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam.	
	* Khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam thất bại vì: - Giai cấp tư sản Việt Nam nhỏ yếu cả về kinh tế và chính trị nên không đủ sức giữ vững ngọn cờ lãnh đạo cách mạng.	0,5
	- Ngọn cờ tư tưởng tư sản tuy còn mới mẻ đối với người Việt Nam, nhưng không đủ khả năng giúp nhân dân Việt Nam thoát khỏi ách đô hộ.	0,5
	- Giai cấp tư sản Việt Nam thiếu đường lối chính trị đúng đắn và phương pháp cách mạng khoa học.	0,5
	- Tổ chức chính trị của giai cấp tư sản Việt Nam, tiêu biểu là Việt Nam quốc dân đảng, rất lỏng lẻo, thiếu cơ sở trong quần chúng, nên không đủ sức chống đỡ trước sự tiến công của đế quốc Pháp.	0,5
	- Về khách quan, đây là lúc thực dân Pháp đang mạnh, đang củng cố được nền thống trị ở Đông Dương. So sánh lực lượng chưa có lợi cho phong trào yêu nước, thời cơ cách mạng cũng chưa xuất hiện.	0,5
	* Khuynh hướng dân chủ tư sản thất bại nhưng có đóng góp to lớn: - Cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam, bồi đắp thêm cho chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.	0,5
	- Đào tạo, rèn luyện một đội ngũ những nhà yêu nước cho những phong trào đấu tranh mới về sau.	0,5
	- Góp phần khảo nghiệm một con đường cứu nước, chứng tỏ con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng tư sản là không thành công.	0,5
	- Giúp cho những người yêu nước Việt Nam hướng đến một con đường cứu nước mới.	0,5
3	Anh/chị hiểu thế nào là “thời cơ chín muồi”? Hãy làm rõ thời cơ “ngàn năm có một” của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.	4,0
	* Thời cơ chín muồi là khi những điều kiện chủ quan và khách quan thuận lợi nhất cho cách mạng diễn ra thắng lợi: - Kẻ thù hoàn toàn suy yếu, không còn khả năng kháng cự. - Toàn Đảng, toàn dân đã chuẩn bị sẵn sàng. - Các lực lượng trung gian ngã hẳn về phía cách mạng.	1,0
	* Thời cơ “ngàn năm có một” của cách mạng tháng Tám: - Ngày 15 - 8 - 1945, Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Ở Đông Dương, phát xít Nhật và tay sai hoang mang cực độ, không còn khả năng thống trị. Điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa đã đến.	0,5
	- Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với kẻ thù đã phát triển đến cao độ. Toàn Đảng, toàn dân đã sẵn sàng cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8 - 1945.	0,5
	- Các tầng lớp trung gian (địa chủ, tư sản,...) lúc này đã hoàn toàn ngã về phía cách mạng.	0,5
	- Thời cơ cách mạng chín muồi nhưng không kéo dài, vì theo thỏa thuận của Hội nghị Pôxtam, các thế lực đế quốc dưới danh nghĩa quân Đồng minh đang ráo riết vào Đông Dương. Với bản chất đế quốc, chúng có thể dựng lên chính quyền tay sai trái với ý chí và nguyện vọng của nhân dân.	0,75
	- Như vậy, thời cơ “ngàn năm có một” chỉ tồn tại trong thời gian từ sau khi quân Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh kéo vào giải giáp quân đội Nhật (từ giữa tháng 8 đến đầu tháng 9 - 1945), đó là lúc kẻ thù trực tiếp đã gục ngã, kẻ thù mới chưa kịp đến. Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng	0,75

	Tám dưới sự lãnh đạo của Đảng đã diễn ra đúng trong khoảng thời gian đó và giành thắng lợi.	
4	Văn kiện quốc tế nào lần đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương? Anh/chị hãy trình bày nội dung và ý nghĩa lịch sử của văn kiện đó.	3,5
	* Văn kiện quốc tế đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương là Hiệp định Giơnevơ .	0,5
	* Nội dung: - Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia; cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước.	0,25
	- Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương.	0,25
	- Các bên tham chiến thực hiện cuộc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.	0,25
	- Hiệp định cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự, vũ khí nước ngoài vào các nước Đông Dương...	0,25
	- Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước sẽ được tổ chức vào tháng 7 - 1956 dưới sự kiểm soát và giám sát của một Ủy ban quốc tế.	0,25
	- Trách nhiệm thi hành Hiệp định Giơnevơ thuộc về những người kí Hiệp định và những người kế tục họ.	0,25
	* Ý nghĩa: - Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đánh dấu thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, song chưa trọn vẹn vì mới giải phóng được miền Bắc.	0,5
	- Với Hiệp định này, Pháp buộc phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Đông Dương, rút hết quân đội về nước, kết thúc chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương.	0,5
	- Làm thất bại âm mưu của đế quốc Mỹ muốn kéo dài, mở rộng và quốc tế hoá cuộc chiến tranh Đông Dương.	0,5
5	Trình bày những điều kiện đưa đến sự bùng nổ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945). Anh/chị hãy làm rõ điểm khác biệt của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh so với châu Phi.	4,0
	* Điều kiện: - Trong giai đoạn Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc, mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn giai cấp ở các nước châu Á, châu Phi và khu vực Mĩ Latinh đã trở nên vô cùng gay gắt. Ý chí độc lập dân tộc của các nước thuộc địa, phụ thuộc lên cao.	0,75
	- Các lực lượng xã hội như giai cấp tư sản dân tộc và vô sản ở các nước châu Á, châu Phi và Mĩ Latinh lớn mạnh, đã thành lập được các chính đảng của mình, trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của mỗi nước.	0,75
	- Sự thất bại của phe phát xít và sự suy yếu của các đế quốc Tây Âu trong Chiến tranh thế giới thứ hai là điều kiện khách quan cho sự bùng nổ phong trào giải phóng dân tộc.	0,5
	- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội đã trở thành hệ thống thế giới là chỗ dựa vững chắc cho phong trào giải phóng dân tộc. Sự lớn mạnh và	0,5

phát triển của phong trào công nhân quốc tế, của các lực lượng dân chủ, hòa bình,... đã tác động thuận lợi đến phong trào giải phóng dân tộc thế giới.	
<p>* Điểm khác biệt:</p> <p>- Hoàn cảnh lịch sử:</p> <p>+ Các nước Mĩ Latinh giành độc lập khá sớm (đầu thế kỉ XIX), nhưng sau đó, lệ thuộc Mĩ và trở thành “sân sau”, là thuộc địa kiểu mới của Mĩ.</p> <p>+ Các nước châu Phi là thuộc địa kiểu cũ lâu đời của tư bản Tây Âu.</p>	0,75
<p>- Nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh:</p> <p>+ Nhân dân khu vực Mĩ Latinh chống chế độ thực dân kiểu mới của Mĩ, lật đổ chính quyền độc tài thân Mĩ để thành lập các chính phủ tiến bộ, qua đó giành, bảo vệ và củng cố độc lập.</p> <p>+ Nhân dân châu Phi chống chế độ thực dân kiểu cũ, chống chế độ phân biệt chủng tộc của thực dân Tây Âu để giành độc lập, tự do.</p>	0,75

-----Hết-----